

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/HS-ST  
Ngày 13/3/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Quân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/HSST-QĐ ngày 28/02/2019, đối với bị cáo:

Trần Văn X, sinh năm 1976 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Xóm Đ, xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: khu phố A, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Trần Thăng L, sinh năm 1948 (đã chết) và con bà Dương Thị M, sinh năm 1950; có 04 em ruột sinh năm 1981; có vợ tên Nguyễn Thị Q, sinh năm 1978 và 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2005; tiền sự, tiền án: Không có.

Bị bắt tạm giam ngày 19/11/2018, có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Sỹ T, sinh năm 1973; thường trú: khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

Anh Lê Ngọc Công Danh, sinh năm 1992; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/11/2018, bị cáo Trần Văn X từ nhà trọ thuộc khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương mang theo 01 cây

đoản kim loại hình chữ T bỏ trong túi quần đi bộ về hướng Quốc lộ 1K thuộc phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tìm tài sản chiếm đoạt. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi X đi bộ đến tiệm bán đồ điện gia dụng “Dũng”, địa chỉ số 02/3 khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 51Z8-4480 của anh Lê Sỹ T dựng trên vỉa hè trước tiệm. X đi đến gần chiếc xe, lấy cây đoản từ trong túi quần, đưa đoản vào ổ khóa xe, nhưng chưa kịp bẻ khóa, thì bị anh Lê Sỹ T cùng anh Lê Ngọc Công D phát hiện truy hô bắt giữ X giao cho Công an phường Đông Hòa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ T; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 51Z8-4480.

Kết luận định giá tài sản số 336/BB.ĐG ngày 30/11/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 51Z8-4480 trị giá 2.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Sỹ T đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 51Z8-4480, anh T không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 29/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn X về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa đạt) theo khoản 1 Điều 173 và Điều 15 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Xin từ 9 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ T.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Dream biển số 51Z8-4480 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê Sỹ T.

Tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người làm chứng trong vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn X khai nhận vào lúc 15 giờ ngày 19/11/2018 bị cáo lên lút sử dụng đoản bẻ khóa xe hình chữ T bằng kim loại, để bẻ khóa xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 51Z8-4480 của anh Lê Sỹ T có trị giá 2.500.000 đồng, khi Trần Văn X vừa đưa đoản kim loại vào ổ khóa xe định mở thì bị anh Lê Sỹ T phát hiện và anh Lê Ngọc Công D phát hiện bắt giữ.

*Điều 173 Tội trộm cắp tài sản, Bộ luật Hình sự quy định:*

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*Điều 15 Phạm tội chưa đạt.*

*Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội.*

*Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt.*

Như vậy hành vi trên của bị cáo X đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản (chưa đạt) quy định khoản 1 Điều 173 và Điều 15 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo và bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo X thực hiện là ít nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của bị hại anh Lê Sỹ T được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Trần Văn X mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm bị cáo thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tình tiết trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Sỹ T đã nhận xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 51Z8-4480 và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 đoản bằng kim loại hình chữ T vật chứng sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 51Z8-4480 đã trả lại chủ sở hữu.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo X quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo X phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn X phạm tội Trộm cắp tài sản (chưa đạt).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 15 và Điều 57 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Trần Văn X 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 19/11/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ T. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Trần Văn X phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã Gia Phố, h Hương Khê, t Hà Tĩnh(01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc Quân**